

Số: 1393/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1230/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Minh P; sinh ngày:; địa chỉ: G3/31a ấp A, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Hồ Thanh P; sinh ngày:; địa chỉ: số b, đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Ngọc Minh P và ông Hồ Thanh P.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47 cấp ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh B (nay là xã H, tỉnh V) cấp cho bà Nguyễn Ngọc Minh P và ông Hồ Thanh P không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Ngọc Minh P và ông Hồ Thanh P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: bà Nguyễn Ngọc Minh P và ông Hồ Thanh P cùng xác định không có con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Nguyễn Ngọc Minh P và ông Hồ Thanh P tự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Ngọc Minh P tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Ngọc Minh P đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000677 ngày 03/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Ngọc Minh P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nói trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- VKSND khu vực 9-TP.HCM;
- UBND xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Vũ Thanh Phương